

*
Số 265 -BC/HU

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết năm 2018;
phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. LĨNH VỰC KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về kinh tế: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định; có 05/05 chỉ tiêu kinh tế đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết năm 2018.

1.1. Sản xuất nông nghiệp – xây dựng Nông thôn mới:

Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản 4,3% (đạt so với Nghị quyết). Diện tích cây lâu năm và cây trồng chính ổn định¹; diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm so với cùng kỳ². Chăn nuôi phát triển, số lượng đàn gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ, không để xảy ra dịch bệnh³.

Về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã: Thành lập mới 06 hợp tác xã, gồm 05 hợp tác xã nông nghiệp và 01 hợp tác xã vận tải, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn lên 12 hợp tác xã. Các hợp tác xã từng bước chuyển sang hình thức sản xuất nông nghiệp sạch, áp dụng công nghệ cao.

Về xây dựng nông thôn mới: Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình là 190,66 tỷ đồng⁴. Xã điểm An Khương về đạt 19/19 tiêu chí, về đích nông thôn mới năm 2018. Bình quân số tiêu chí đạt được là 16,23 tiêu chí, vượt 0,31 tiêu chí so với kế hoạch năm.

1.2. Công nghiệp, xây dựng, giao thông: Tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng 10,24% (vượt 1,04% so với chỉ tiêu Nghị quyết). Kết cấu hạ

¹ Cao su 41.189 ha; điều diện tích 3.987,65 ha; tiêu 2.011,3 ha; cà phê 231 ha.

² Cây lúa 1.137,6 ha, năng suất 30,78 tạ/ha (tăng 2,79 tạ/ha so với cùng kỳ); cây bắp diện tích gieo trồng 165,85 ha, năng suất 37,37 tạ/ha, sản lượng đạt 619,79 tấn, đạt 50,84% so với kế hoạch; mỳ cao sản diện tích 460,65 ha, đạt 56,02% so với kế hoạch. Ngoài ra, cây lương thực lấy hạt, cây lấy củ có chất bột và một số loại cây khác có diện tích khoảng 223,77 ha.

³ Chăn nuôi: trâu 2.421 con (tăng 175 con); bò 5.845 con (tăng 459 con); heo 90.744 con (tăng 30.256 con); gia cầm 737.690 con (tăng 15.100 con).

⁴ Vốn trung ương: 6,07 tỷ đồng, vốn tỉnh: 12,075 tỷ đồng, vốn huyện: 108,084 tỷ đồng, vốn tín dụng: 42,1 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp: 2,553 tỷ đồng, vốn nhân dân: 19,878 tỷ đồng.

tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư⁵. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia là 98,15%.

- *Về xây dựng*: Tổng số công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện là 29 công trình với nguồn vốn gần 168 tỷ đồng. Số công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng là 15 công trình; số công trình đang triển khai là 14 công trình. Điều chỉnh quy hoạch trung tâm xã An Khương, quy hoạch phân lô khu chợ Tân Quan. Thông qua quy hoạch khu dân cư ấp 1, xã Tân Khai; khu dân cư dọc đường trục chính vào khu công nghiệp Tân Khai 2;... Cấp giấy phép xây dựng cho 94 trường hợp với tổng diện tích gần 22.000 m².

- *Về giao thông*: Tổng số công trình giao thông được đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện là 93 công trình với tổng chiều dài 20,08 km đường nhựa, 45,66 km đường BTXM, 2,74 km đường sỏi đỏ; tổng nguồn vốn hơn 142 tỷ đồng. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng 85 công trình, 05 công trình đang triển khai, 03 công trình đang chuẩn bị đầu tư⁶. Đầu tư xây dựng mới, sửa chữa các tuyến đường huyện, đường xã, đường bê tông xi măng đạt 100% theo kế hoạch năm 2018. Phối hợp Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Bình Phước lắp đặt giải phân cách và hệ thống chiếu sáng trên Quốc lộ 13.

1.3. Thương mại – dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội là 585 tỷ đồng (vượt 19,39% chỉ tiêu Nghị quyết). Công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát giá cả, chống buôn lậu, gian lận thương mại được thực hiện thường xuyên, cung cầu hàng hóa diễn ra bình thường, không có tình trạng tăng giá đột biến, khan hiếm hàng hóa.

1.4. Tài nguyên – môi trường: Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉnh lý biến động đất đai cho các tổ chức, cá nhân được triển khai đúng quy định⁷. Công tác quản lý và sử dụng đất công được quan tâm; huyện đã phê duyệt phương án và quyết định đấu giá 20 lô đất tại TTHC và 21 lô khu chợ Tân Quan. Công tác chỉ đạo, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị liên quan đến đất đai đạt tỷ lệ cao, đã giải quyết 56/60 vụ.

1.5. Tài chính – ngân sách:

- Thu ngân sách đạt 163 tỷ 120 triệu đồng, đạt 115% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 105% chỉ tiêu Nghị quyết.

- Chi ngân sách thực hiện là 652 tỷ 022 triệu đồng, đạt 147% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 99% dự toán HĐND huyện giao.

⁵ Lập quy hoạch đường vào khu Công nghiệp Tân Khai II; giải phóng mặt bằng khu Công nghiệp Minh Hưng – Sikico, mỏ đá vôi Thanh Lương; khảo sát lập quy hoạch điện năng lượng mặt trời, quy hoạch bổ sung thăm dò khoáng sản đá xây dựng trên địa bàn huyện; đầu tư sửa chữa 90,77km trung thế, đầu tư xây dựng mới 20,223km hạ thế; tổng kinh phí hơn 24,9 tỷ đồng.

⁶ Đường liên xã An Khương - Trà Thanh, Thanh An; Cầu Bù Dinh; đường liên xã Tân Quan - Nha Bích.

⁷ Đã cấp GCNQSD đất, chỉnh lý biến động cho 711 trường hợp với tổng diện tích là 104,35ha.

- Thực hiện giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản năm 2018: 69 tỷ 422 triệu đồng, đạt 115% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 64% dự toán HĐND huyện giao, tăng 59% cùng kỳ năm trước.

2. Văn hóa – xã hội: Có 12/12 chỉ tiêu văn hóa – xã hội đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra. Chất lượng giáo dục – đào tạo được nâng lên; lĩnh vực lao động và việc làm, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân.

2.1. Giáo dục – Đào tạo: Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ⁸. Chất lượng giáo dục ở các cấp học từng bước được nâng lên; năm học 2017 – 2018, tỷ lệ lên lớp thẳng bậc THCS đạt 94,1%, tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99,8%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,02%, tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Công tác giáo dục phổ cập ở các cấp học tiếp tục được duy trì⁹. Năm 2018 có thêm 02 trường học đạt chuẩn Quốc gia¹⁰, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 16 trường.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe: Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh được thực hiện tốt; số bác sỹ/vận dân đạt 3,4 bác sỹ; tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là 95%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 05 tuổi không chế là 8,6%; ngành y tế khám chữa bệnh cho 157.643 lượt người. Cơ sở vật chất tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 76,92%; số giường bệnh/vận dân đạt 6,04 giường. Công tác quản lý về an toàn thực phẩm, y dược tư nhân được thực hiện tốt¹¹.

2.3. Văn hóa, thể dục – thể thao: Tổ chức nhiều hoạt động chào mừng, hưởng ứng các sự kiện của huyện, các ngày lễ lớn của đất nước¹². Chỉ đạo ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ngành văn hóa – thông tin năm 2018 và giai đoạn 2018 – 2020¹³. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

⁸ Đã cử 34 đồng chí đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

⁹ Duy trì đạt chuẩn phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi, duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1, phổ cập GDTH mức độ 2, duy trì đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 1.

¹⁰ Trường Tiểu học Thanh Bình và Trường Mầm non Tân Khai B (đạt 100% chỉ tiêu đề ra).

¹¹ Kiểm tra 141 cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống, phát hiện xử lý 02 cơ sở vi phạm quy định vệ sinh an toàn thực phẩm xử phạt 1,6 triệu đồng.

¹² Thăm và tặng quà gia đình chính sách, các hoạt động vui xuân, đón tết Mậu Tuất 2018 trên địa bàn huyện; họp mặt kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02); tổ chức Hội chợ trâu Đình thần Tân Khai; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn; tổ chức thành công giải Tennis và bóng bàn dành cho CBVC-NLĐ huyện...

¹³ Ban hành kế hoạch thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trên địa bàn huyện Hớn Quản năm 2018; kế hoạch xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn huyện Hớn Quản giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo; kế hoạch Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn huyện Hớn Quản; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Hớn Quản giai đoạn 2018 - 2020 và kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Hớn Quản năm 2018.

được quan tâm đẩy mạnh; tỷ lệ khu dân cư văn hóa ước đạt 83%, gia đình văn hóa ước đạt 93% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết).

2.4. Khoa học, công nghệ: Nghiệm thu và bàn giao mô hình chuyển giao giống dê Boar nhằm nâng cao chất lượng đàn dê thịt trên địa bàn huyện và mô hình trồng bắp xen đậu xanh tại xã Thanh Bình. Triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật huyện lần thứ V, năm 2018 – 2019 theo đúng kế hoạch.

2.5. Chính sách xã hội, lao động, giải quyết việc làm: Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều trong năm giảm 1,07% (*vượt 78,3% so với Nghị quyết*), hộ cận nghèo giảm 0,28%¹⁴; tích cực vận động, hỗ trợ xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ BHYT cho các hộ nghèo, cận nghèo¹⁵; giới thiệu và giải quyết việc làm cho 3.437 lao động; đào tạo nghề cho 815 lao động; triển khai kế hoạch đảm bảo an sinh xã hội ổn định đời sống sản xuất cho người dân di cư tự do từ Campuchia về nước giai đoạn 2017 – 2020. Thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội đúng quy định.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Các chương trình đầu tư, hỗ trợ cho đồng bào dân tộc được triển khai và giám sát chặt chẽ; tổng nguồn vốn phân bổ là 3.378 triệu đồng¹⁶. Tổ chức hội nghị phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho 393 chức sắc, chức việc và 234 cán bộ, công chức, viên chức tham gia. Chủ động, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý 04 hoạt động tôn giáo trái phép, không để nảy sinh phức tạp làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

II. QUỐC PHÒNG – AN NINH, NỘI CHÍNH:

Nhiệm vụ quốc phòng – an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội năm 2018 được tập trung chỉ đạo¹⁷; kịp thời sơ kết, tổng kết, ban hành các văn bản triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác nội chính, PCTN¹⁸. Tổ công tác

¹⁴ Hộ nghèo giảm từ 3,6% xuống còn 2,47%; hộ cận nghèo giảm từ 3,22% xuống còn 2,94%.

¹⁵ Vận động các đơn vị, doanh nghiệp, nhân dân đóng góp xây dựng được 64 căn nhà Đại đoàn kết trị giá 4.151 triệu đồng, 05 căn nhà tình thương với số tiền 425.660.000 đồng và 05 căn nhà mái ấm tình thương với số tiền 334.390.000 đồng, sửa chữa 26 căn nhà, trị giá: 85.620.000đ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo. Mua thẻ bảo hiểm y tế cho 129 người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

¹⁶ Chương trình 135: 2.878 triệu đồng (công trình khởi công mới 1.383 triệu đồng; công trình chuyển tiếp 1.495 triệu đồng); đã giải ngân 2.039 triệu đồng, đạt 70,84%. Chương trình hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt theo Quyết định 2085/QĐ-TTg: Tổng kinh phí phân bổ là 500 triệu đồng; tổng số hộ được hỗ trợ là 100 hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn tại các xã, ấp đặc biệt khó khăn; hình thức hỗ trợ là máy cắt cỏ và máy bơm nước; tính đến nay vẫn chưa giải ngân được do gặp một số khó khăn trong quá trình chuẩn bị hồ sơ.

¹⁷ Chỉ thị về công tác Quốc phòng – An ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội năm 2018; Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Quân sự - Quốc phòng địa phương giai đoạn 2016 – 2020; Chỉ thị về việc tổ chức diễn tập KVPT huyện Hớn Quản năm 2018 (Mật danh PTHQ-18); Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyển hóa địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội đến năm 2020.

¹⁸ Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/3/2008 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới;...

nội chính huyện duy trì giao ban nắm tình hình trên các mặt công tác, định hướng nhiệm vụ và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các ngành.

1. Quốc phòng: Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có một phần thực binh huyện Hớn Quản năm 2018 đạt kết quả khá. Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm các chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác xây dựng lực lượng, huy động, huấn luyện dự bị động viên, dân quân tự vệ đạt chỉ tiêu được giao. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ thực hiện đúng Luật NVQS 2015, giao quân đạt 100% chỉ tiêu 2 cấp. Công tác hậu cần, kỹ thuật bảo đảm cho nhiệm vụ huấn luyện diễn tập và các nhiệm vụ đột xuất khác.

2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

- An ninh chính trị được đảm bảo, triển khai có hiệu quả các kế hoạch, biện pháp bảo vệ chính trị, an ninh nội bộ. Quản lý chặt chẽ các đối tượng chính trị trên địa bàn, không để xảy ra các hoạt động biểu tình, tuần hành phản đối Luật đặc khu, Luật An ninh mạng.

- Trật tự an toàn xã hội có chuyển biến tích cực, kết quả các mặt đều đạt cao so với kế hoạch đề ra. Lực lượng chức năng đã tổ chức đấu tranh hiệu quả các loại tội phạm¹⁹ và các hành vi vi phạm pháp luật. Tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 03 tiêu chí; tuyến huyện xảy ra 08 vụ, làm 07 người chết, 07 người bị thương (*giảm 01 vụ, 02 người chết và 01 người bị thương so với cùng kỳ*).

3. Nội chính:

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số lượt tiếp công dân toàn huyện là 1.420 lượt với 823 lượt công dân và 609 vụ việc. Huyện ủy tiếp nhận, chỉ đạo xử lý 52 đơn thư, phản ánh các loại; kết quả đã giải quyết 41/52 đơn; trong đó giải quyết, báo cáo 11/16 đơn Tỉnh ủy chuyển về. UBND huyện tiếp nhận 35 đơn thư thuộc thẩm quyền các loại (*giảm 03 đơn so với cùng kỳ*), đã giải quyết 29/35 đơn, đạt 88,2%.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án: Điều đạt chỉ tiêu ngành giao; đã điều tra, truy tố và đưa ra xét xử 70/84 vụ án hình sự (*đạt 83,3%*); giải quyết 522/619 vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại (*đạt 84,3%*). Ngành thi hành án dân sự tập trung giải quyết các vụ việc kéo dài, có đơn thư, phản ánh.

Công tác phòng, chống tham nhũng: Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện tập trung triển khai thực hiện tốt các giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016 –*

¹⁹ Tội phạm về TTATXH: Xảy ra 93 vụ 126 đối tượng, so với cùng kỳ tội phạm giảm 02 vụ (93/95 vụ); trong đó án đặc biệt nghiêm trọng 01 vụ, án rất nghiêm trọng 03 vụ (không tăng, giảm so với cùng kỳ)¹⁹. Đã điều tra làm rõ 85/93 vụ¹⁹, đạt 91,4%, trong đó án đặc biệt nghiêm trọng và án rất nghiêm trọng điều tra làm rõ 04/04 vụ, đạt 100%¹⁹; chuyển điều tra truy xét 08 vụ. Tội phạm về kinh tế, môi trường: Phát hiện 59 vụ 57 đối tượng vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường (nhiều hơn 03 vụ so với cùng kỳ, 59/56 vụ). Tội phạm về ma túy: Phát hiện, bắt giữ 21 vụ 28 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy¹⁹ (phát hiện nhiều hơn 04 vụ so với cùng kỳ, 21/17 vụ).

2020” gắn với Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị. Năm 2018, địa bàn huyện chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

III. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ: Có 06/06 chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được quan tâm; công tác tổ chức cán bộ, kiểm tra, giám sát thực hiện đúng quy định; công tác dân vận hướng về cơ sở; hoạt động giám sát của chính quyền, sự điều hành, quản lý Nhà nước ngày càng hiệu quả; khối đại đoàn kết toàn dân được phát huy.

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW

Huyện ủy và các chi, đảng bộ trực thuộc đã tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Đề án 999 của Tỉnh ủy nghiêm túc, đúng định hướng, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân; các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức cơ bản nhận thức đúng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết, tham gia học tập với tinh thần, thái độ nghiêm túc, trách nhiệm, tỷ lệ tham gia đạt 96%.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cấp huyện, cấp xã đảm bảo chặt chẽ, dân chủ, khách quan; phương án, lộ trình thực hiện bám sát Đề án 999 và Quyết định 1113 của Tỉnh ủy, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương và được các tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị thống nhất cao. Huyện ủy đã ban hành Đề án cấp huyện²⁰ và phê duyệt nội dung đề án của 13 xã. Đã thực hiện nhất thể hóa 02 chức danh kiêm nhiệm²¹; hợp nhất, thành lập 02 đơn vị sự nghiệp²²; thực hiện tinh giảm 21 biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị²³; giảm chi thường xuyên được 01 tỷ 919 triệu đồng so với năm 2017.

2. Công tác xây dựng Đảng

2.1. Công tác chính trị tư tưởng

Công tác học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng được Huyện ủy và các đảng bộ trực thuộc thực hiện cơ bản tốt²⁴; phương pháp triển khai có sự đổi mới theo hướng tập trung làm rõ những vấn đề trọng tâm, những điểm mới và liên hệ thực tiễn tại địa phương, tỷ lệ tham gia bình quân đạt 97%.

²⁰ Đề án số 06-ĐA/HU ngày 01/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị huyện Hớn Quản.

²¹ Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch UBMTTQVN huyện; Bí thư Đảng ủy xã Thanh Bình đồng thời là Chủ tịch UBND xã Thanh Bình.

²² Thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Hớn Quản trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi - Thú y, Trạm Trồng trọt - Bảo vệ thực vật và Trạm khuyến nông huyện. Thành lập Trung tâm Y tế huyện trực thuộc UBND huyện trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện vào Trung tâm Y tế huyện.

²³ Khối nhà nước 01 trường hợp thuộc phòng, ban chuyên môn. Đơn vị sự nghiệp công lập 15 biên chế (13 trường hợp thuộc trường học, 02 trường hợp thuộc sự nghiệp Y tế). Khối xã 05 trường hợp thuộc UBND xã.

²⁴ Tổ chức 17 hội nghị học tập Nghị quyết TW6; 17 hội nghị học tập Nghị TW7; 01 hội nghị cán bộ chủ chốt học tập Nghị quyết TW8 (khóa XII)...

Tập trung chỉ đạo định hướng tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị²⁵. Chỉ đạo định hướng an ninh tư tưởng trên mạng xã hội; thành lập trang Facebook của huyện; tổ công tác đấu tranh, phản bác thông tin xấu độc trên mạng xã hội giai đoạn 2018 – 2020. Duy trì tổ chức Hội nghị thông tin thời sự, hội nghị báo cáo viên định kỳ bằng hình thức trực tuyến. Thường xuyên nắm thông tin, định hướng dư luận xã hội liên quan đến các sự kiện chính trị, các chủ trương, dự án của tỉnh, huyện. Chỉ đạo, hướng dẫn Đảng ủy xã An Khương, Minh Đức thực hiện tái bản, bổ sung Lịch sử Đảng bộ xã. Chuẩn bị tốt nội dung phục vụ công tác kiểm tra về công tác khoa giáo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị: Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, triển khai chuyên đề năm 2018; tỷ lệ tham gia đạt 97%. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai xây dựng kế hoạch của tập thể và bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện của cá nhân thực hiện chuyên đề năm 2018 gắn với khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm, đánh giá phân loại chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên năm 2017. Tiến hành khảo sát việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ở các chi, đảng bộ trực thuộc.

2.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng

Huyện ủy đã tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội khóa XI; điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2015 – 2020; ban hành quy định về luân chuyển cán bộ; tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý; tiêu chí, khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý; thực hiện luân chuyển cán bộ năm 2018 theo đúng kế hoạch.

Phân công nhiệm vụ 03 đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy và 02 đồng chí Huyện ủy viên²⁶; bầu bổ sung Ủy viên UBKT Huyện ủy, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy khóa XI. Xin chủ trương Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung 03 Huyện ủy viên và bầu bổ sung 02 Ủy viên BTV Huyện ủy. Điều động, luân chuyển 09 trường hợp²⁷. Chỉ định bổ sung nhân sự cấp ủy, chi bộ trực thuộc²⁸. Cho chủ trương bổ

²⁵ Tuyên truyền kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2018); mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất năm 2018; 170 năm ra đời tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”; 43 năm giải phóng tỉnh Bình Phước; 50 năm cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968; 43 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước; 128 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; kỷ niệm 78 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9...

²⁶ Phân công đ/c Trương Tấn Đạt – UVTV, Trưởng BTC Huyện ủy giới thiệu bầu bổ sung chức danh Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; đ/c Cao Văn Cường – UVTV, Chủ tịch UBMTTQVN huyện giữ chức vụ Trưởng BTC Huyện ủy; đ/c Trịnh Thanh Triều – UVTV, Trưởng BDV Huyện ủy giới thiệu kiêm Chủ tịch UBMTTQVN huyện; đ/c Nguyễn Thị Dung – HUV, giới thiệu bầu chức danh Chủ tịch Hội LHPN huyện; đ/c Trịnh Thế Sơn – HUV, giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tuyên giáo, phụ trách Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

²⁷ Điều động, luân chuyển các đồng chí: đ/c Hoàng Văn Tân, đ/c Lê Minh Khanh, đ/c Nguyễn Sỹ Tuấn, đ/c Trần Văn Tú, đ/c Đỗ Duy Minh, đ/c Nguyễn Vũ Tiến, đ/c Trịnh Thế Sơn, đ/c Hoàng Văn Toán, đ/c Lê Viết Vê.

²⁸ Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư đối với các đảng ủy, chi bộ: xã Thanh Bình, Đồng Nơ, Minh Tâm, An Phú, Phước An, Minh Đức, Tân Khai, Công an, Quân sự; Trung tâm Văn hóa, Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, Cơ quan UBKT, Hội Nông dân, Nguyễn Hữu Cảnh, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, Tài chính – Thống kê.

nhiệm trưởng phòng GD-ĐT; Đề án nhân sự Đại hội Hội Nông dân huyện nhiệm kỳ 2018 – 2023 và một số trường hợp khác²⁹.

Đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo chủ chốt giai đoạn 2015 – 2020 và giai đoạn 2020 – 2025. Mở 01 lớp trung cấp chính trị - hành chính năm 2018 tại huyện cho 54 học viên. Tổ chức 29 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, chính trị hè cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cho 2.769 học viên. Cử 182 cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Tập trung chỉ đạo khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân năm 2017; chỉ đạo triển khai kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân 2018; xây dựng các quy định, hướng dẫn về tham dự, theo dõi, hướng dẫn nội dung sinh hoạt thường kỳ, định hướng sinh hoạt chuyên đề của từng loại hình chi bộ. Giải thể 02 chi bộ; tiếp nhận và chuyển sinh hoạt Đảng 127 trường hợp; cho ra khỏi Đảng 01 trường hợp; xóa tên đảng viên 01 trường hợp; công nhận đảng viên chính thức 130 trường hợp; kết nạp 100 đảng viên (*đạt 100% so với Nghị quyết*). Đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho 60 trường hợp.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Huyện ủy thành lập 07 đoàn kiểm tra, giám sát; tiến hành kiểm tra 17 tổ chức đảng, giám sát đối với 09 tổ chức đảng và 02 đồng chí Huyện ủy viên. UBKT các cấp tiến hành giám sát 23 tổ chức đảng và 15 đảng viên; kiểm tra đối với 21 tổ chức đảng và 04 đảng viên. Qua công tác kiểm tra, giám sát, các tổ chức đảng và đảng viên cơ bản thực hiện tốt nội dung, không có trường hợp nào vi phạm phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc vi phạm phải thi hành kỷ luật.

Kết quả thi hành kỷ luật Đảng: Cấp ủy các cấp và UBKT Huyện ủy đã thi hành kỷ luật đối với 08 đảng viên (*03 đảng ủy viên, 05 đảng viên không giữ chức vụ*); hình thức kỷ luật: Khiển trách 04, cảnh cáo 03, cách chức hết các chức vụ trong Đảng 01; cấp thi hành: Huyện ủy 02, Đảng ủy xã 02, chi bộ 03. Việc thi hành kỷ luật được thực hiện đúng phương châm, nguyên tắc, thủ tục; hình thức kỷ luật tương xứng với mức độ vi phạm.

Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên: Huyện ủy, UBKT Huyện ủy nhận được 06 đơn thư (04 đơn tố cáo, 02 đơn kiến nghị). Trong đó, đã xử lý, giải quyết 06/06 đơn.

Kịp thời sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát³⁰; ban hành các quy trình, triển khai các biểu mẫu văn bản trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

²⁹ Miễn nhiệm thành viên UBND huyện đối với đ/c Nguyễn Văn Lâm và đ/c Lâm Văn Đạt do chuyển công tác; bổ sung thành viên UBND huyện đối với đ/c Đoàn Văn Huy – Trưởng phòng TC-KH, đ/c Lê Thị Mỹ Linh – HUV, Phó Trưởng phòng GD-ĐT; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm lại 15 chức danh lãnh đạo, quản lý ngành giáo dục...

2.4. Công tác dân vận

Các cấp ủy đảng đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, đơn vị; triển khai hiệu quả các Đề án, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận³¹. Chính quyền đã tập trung tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giảm nghèo bền vững, quan tâm giải quyết khó khăn, bức xúc cho người dân; tổ chức thực hiện “Năm dân vận chính quyền 2018”; tham gia vận động nguồn lực hỗ trợ xã An Khương về đích nông thôn mới³²; phối hợp giải quyết các vụ việc khiếu kiện kéo dài, vượt cấp trên địa bàn³³. Chỉ đạo kịp thời việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận³⁴.

3. Hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội:

MTTQ, các đoàn thể huyện tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ nhân các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương; thực hiện hiệu quả các chương trình, các cuộc vận động của ngành do tỉnh, huyện và địa phương phát động. Công tác phát triển đoàn viên, hội viên luôn được quan tâm³⁵. Các đơn vị đã chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giám sát, phản biện xã hội năm 2018. Tập trung chuẩn bị Đại hội MTTQ các cấp nhiệm kỳ 2019 – 2024; tổ chức tốt Ngày hội Đại đoàn kết ở khu dân cư năm 2018; sử dụng hiệu quả nguồn vốn “Nghĩa tình Sông Bé yêu thương” để xây dựng nhà đại đoàn kết³⁶. Tổ chức đoàn Đại biểu tham dự Đại hội Công đoàn tỉnh nhiệm kỳ 2018 – 2023. Tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân nhiệm kỳ 2018 – 2023.

4. Tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân

Tình hình nhân dân, dân tộc, tôn giáo ổn định, các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào, các cuộc vận động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; phấn khởi trước những kết quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vui mừng khi xã Tân Khai được lên thị trấn và thị xã Đồng Xoài lên thành phố. Nhân dân, cán bộ quan tâm mong muốn cấp ủy đảng làm tốt công

³⁰ Sơ kết 03 năm về thực hiện Quy định số 263-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm; sơ kết 05 năm thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát về thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; tổng kết 10 năm việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

³¹ Ban hành 03 Kế hoạch, 01 Hướng dẫn thực hiện Đề án, triển khai 01 Quy định chuyên đề về công tác dân vận.

³² Tổ chức được 02 đợt vận động, huy động được 390 công làm 1,2 km đường BTXM.

³³ Tuyên truyền, vận động các hộ dân đồng bào ấp Sóc Ruộng, xã Tân Hưng đến Trụ sở tiếp công dân tỉnh để khiếu kiện đòi đất trở về địa phương, chấp hành nghiêm kết quả giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

³⁴ Huyện ủy ban hành 05 báo cáo tổng kết, 07 báo cáo sơ kết chuyên đề về công tác dân vận.

³⁵ Huyện đoàn kết nạp được 725 ĐVTN, tổng số 3.176 ĐVTN (vượt 120,83% chỉ tiêu KH); Hội CCB kết nạp mới 45 hội viên, giảm 87 hội viên, hiện có 2.363 hội viên (đạt 98,53% CCB đã vào hội); Hội LHPN phát triển 712 hội viên, giảm 332 hội viên (đạt 77,2% chỉ tiêu), tổng số 20.412 hội viên; Hội Nông dân phát triển mới 645 hội viên (đạt 70,1% chỉ tiêu); LĐLD phát triển 114 đoàn viên (đạt 103,6%).

³⁶ Bàn giao 57 căn trị giá 3.170 triệu đồng, hiện đang xây 11 căn.

tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, gắn với triển khai hiệu quả Đề án 999 của Tỉnh ủy và Đề án 06 của Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết 18,19-NQ/TW.

Trong năm 2018, dư luận trên địa bàn huyện quan tâm đến việc Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với các dự thảo Luật; một số vụ án nghiêm trọng liên quan đến cán bộ cấp cao; cuốn tài liệu tiếng Việt lớp 1 – Công nghệ giáo dục,... Nhân dân gặp nhiều khó khăn trước diễn biến bất thường của thời tiết, giá cả một số mặt hàng nông sản xuống thấp; ô nhiễm môi trường ở các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở chăn nuôi vẫn còn diễn ra; tình hình tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; các thế lực xấu vẫn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc,... Nhân dân mong muốn các cấp, các ngành tăng cường phòng, chống đấu tranh với các loại tội phạm trên, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương.

5. Công tác xây dựng chính quyền

Thường trực HĐND huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và chương trình công tác đề ra. Hoạt động giám sát, khảo sát đi vào chiều sâu; nội dung giám sát, khảo sát tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm của huyện và những vấn đề cử tri quan tâm. UBND các cấp tập trung điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2018 trên cơ sở bám sát nghị quyết của cấp ủy và HĐND; tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết 18, 19 của Trung ương và Đề án của Tỉnh ủy; tiếp nhận, hợp nhất, thành lập một số đơn vị trực thuộc³⁷.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2018, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Hớn Quản đã đoàn kết, thống nhất, tập trung phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Kinh tế tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định; chuyển dịch cơ cấu kinh tế giữa các khu vực theo hướng tích cực; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Lĩnh vực văn hóa – xã hội có bước tiến bộ; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm. Chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác phòng, chống tham nhũng luôn được quan tâm chỉ đạo. Công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị đi vào chiều sâu; các nghị quyết của Đảng được quán triệt, triển khai thực hiện theo hướng cụ thể, hiệu quả. Hiệu lực quản lý, điều hành của

³⁷ Thành lập Trung tâm Y tế huyện trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng Trung tâm Dân số KHHGD vào Trung tâm Y tế trực thuộc UBND huyện. Thành lập Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp trên cơ sở tiếp nhận và hợp nhất Trạm chăn nuôi – thú y, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm khuyến nông. Tiếp nhận Trung tâm phát triển quỹ đất từ Sở TN-MT tỉnh về trực thuộc Phòng TN-MT huyện.

chính quyền được nâng lên; hoạt động của hệ thống dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể ngày càng hướng về cơ sở.

2. Hạn chế

- Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân đối với diện tích đất lâm phần giao về địa phương sau quy hoạch 03 loại rừng và đất của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long giao về địa phương chưa thực hiện được.

- Giải quyết chưa kịp thời bức xúc trong nhân dân về thu gom rác thải sinh hoạt và tình trạng xả thải gây ô nhiễm môi trường ở các trang trại, doanh nghiệp.

- Tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm như dự án đường Bắc – Nam giai đoạn 2,3 và dự án Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện còn chậm. Chất lượng một số công trình xây dựng và hạ tầng giao thông chưa cao. Tiến độ giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản còn chậm.

- Việc giải quyết các vụ việc khiếu kiện, tranh chấp đất đai kéo dài từ các năm trước chưa dứt điểm.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất cho ngành giáo dục đã được quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học theo phương pháp đổi mới; đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng đủ nhu cầu, nhất là giáo viên mầm non và giáo viên ngoại ngữ, tin học ở bậc tiểu học.

- Việc khắc phục yếu kém trong cải cách hành chính còn chậm. Giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai vẫn để xảy ra hồ sơ quá hạn. Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành chưa hiệu quả. Chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa nghiêm.

- Công tác quản lý đất quốc phòng chưa chặt chẽ, còn để xảy ra lấn chiếm.

- Tình hình tội phạm tuy được giảm, nhưng tội phạm trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích vẫn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm (tội phạm trộm cắp chiếm tỷ lệ 35%, 14/39 vụ; cố ý gây thương tích chiếm tỷ lệ 15%, 06/39 vụ).

- Việc ban hành kết luận thanh tra và tổ chức thực hiện các kết luận sau thanh tra còn chậm.

- Việc giải quyết các kiến nghị của cử tri có lúc chưa kịp thời. Lãnh đạo huyện và các xã tham dự các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND còn ít. Phát biểu chất vấn của đại biểu HĐND trong các kỳ họp còn ít.

- Chất lượng tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh, của huyện tại một số tổ chức cơ sở đảng chưa cao; tinh thần, thái độ học tập Nghị quyết của một số cán bộ, đảng viên chưa nghiêm túc.

- Công tác phát triển đảng viên vượt chỉ tiêu tỉnh giao, tuy nhiên tỷ lệ đảng viên kết nạp tại các chi bộ ấp còn thấp. Chưa thành lập được chi bộ trong doanh nghiệp theo chỉ tiêu Tỉnh ủy giao.

- Thực hiện quy trình về công tác cán bộ có trường hợp chưa chặt chẽ về mặt hồ sơ, thủ tục.

- Việc giám sát, đôn đốc, khắc phục hạn chế, thiếu sót của tổ chức đảng và đảng viên sau kiểm tra, giám sát có lúc chưa thường xuyên. Một số cấp ủy, chi bộ chưa thật sự quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát.

- Công tác giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 và đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân theo Quyết định 780-QĐ/TU tuy có triển khai thực hiện, song chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. UBND huyện chưa tạo điều kiện cho MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện. Các đoàn thể chính trị - xã hội chưa nhận thức sâu về công tác giám sát, chưa tổ chức được các đợt giám sát chuyên đề.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách đối với những hạn chế nêu trên có lúc thiếu quyết liệt.

- Tập thể lãnh đạo UBND huyện có lúc thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bức xúc, khiếu nại của nhân dân, nhất là trong công tác quản lý đất đai, môi trường, dẫn đến một số vụ việc xảy ra từ những năm trước nhưng chưa được giải quyết dứt điểm.

- Một số ngành chuyên môn chưa nghiên cứu, nắm vững các văn bản, quy định thuộc ngành phụ trách, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan, nên có việc tham mưu Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo, giải quyết chưa chặt chẽ, còn chậm tiến độ.

- Công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo một số đơn vị, địa phương còn hạn chế. Công tác phối hợp của các cơ quan chuyên môn tham mưu xử lý thủ tục hành chính chưa tốt, có biểu hiện đùn đẩy trách nhiệm, giải thích chưa thỏa đáng, gây phiền hà trong việc tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính cho công dân.

- Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa sâu rộng, chưa hiệu quả; công tác nắm địa bàn, nắm đối tượng chưa kịp thời; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm về trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích hiệu quả chưa cao.

- Vai trò giám sát của HĐND các cấp trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND và việc tiếp thu, chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, bức xúc mà cử tri quan tâm có lúc còn chủ quan, nể nang, thiếu quyết liệt.

- Một số cấp ủy cơ sở chưa làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chưa tạo được phong trào cách mạng, chưa có mô hình phát triển kinh tế hiệu quả để có thể thu hút lực lượng lao động trong độ tuổi thanh niên làm việc tại địa phương. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp tư nhân thiếu quyết liệt; các cơ quan chuyên môn và đoàn thể chính trị - xã hội chưa làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thành lập các tổ chức đoàn thể nhân dân và tạo nguồn phát triển đảng viên trong doanh nghiệp.

- Một số đảng ủy xã chưa thật sự quan tâm đến công tác đoàn thể. Việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 là nhiệm vụ khó, trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới, chưa đủ khả năng, hoặc còn ngại va chạm trong việc tham gia phản biện.

- Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách công tác cán bộ thiếu kiểm tra, đôn đốc cơ quan tham mưu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Một số cấp ủy, chi bộ chưa nhận thức đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát.

* *Nguyên nhân khách quan:* Ngoài nguyên nhân chủ quan, những hạn chế qua các mặt công tác nêu trên có một số nguyên nhân khách quan như: Một số vướng mắc liên quan tới chính sách phải chờ quyết định, hướng dẫn cụ thể của cấp có thẩm quyền; một số hộ dân chưa hợp tác với chính quyền trong việc giải quyết kiến nghị; ngân sách của huyện còn khó khăn, chưa đáp ứng đủ so với nhu cầu đầu tư của huyện; ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh, giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực ở mức thấp,...

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, nội chính trong năm 2019.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới đối với xã Đồng Nơ, Tân Hiệp về đích trong năm 2019. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, củng cố hệ thống chính trị thị trấn Tân Khai.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phát động các hoạt động, phong trào thi đua chào mừng Lễ kỷ niệm 10 năm Ngày tái lập huyện (01/11/2009 – 01/11/2019) và đón nhận Huân chương lao động hạng nhì.

4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/HU ngày 01/11/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị huyện đảm bảo đúng nội dung, lộ trình đề ra.

5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị nội dung Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội MTTQVN huyện, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

6. Triển khai thực hiện kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ năm 2019 gắn với sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị cấp huyện, cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu quả để chuẩn bị cho công tác Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 – 2025.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khuyết điểm qua kiểm điểm cuối năm 2018 gắn với tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII; Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Lãnh đạo kiểm điểm đánh giá phân loại cuối năm 2019.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh năm 2010): 4,35%.

(2) Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng (giá so sánh năm 2010): 9,3%.

(3) Tổng mức bán lẻ hàng hóa: 715 tỷ đồng.

(4) Tổng thu ngân sách: 147,5 tỷ đồng.

2. Các chỉ tiêu Văn hóa – Xã hội:

(5) Số xã duy trì và công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 05 xã.

(6) Số trường phân đầu đạt chuẩn quốc gia: 02 trường.

(7) Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế: 85%.

(8) Số bác sỹ/vạn dân: 3,5 bác sỹ.

(9) Số giường bệnh/vạn dân: 6,04 giường.

(10) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi không chế: 9%.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng: 95%.

(12) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện: 85%.

(13) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu văn hóa: Từ 92% trở lên.

(14) Tỷ lệ ấp, sóc và KDC được công nhận và giữ vững danh hiệu văn hóa: Từ 80% trở lên.

(15) Tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều giảm trong năm từ: 0,3 – 0,4%.

(16) Phân đầu giải quyết việc làm: 3.200 người.

(17) Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề: 500 người.

3. Về xây dựng hệ thống chính trị:

(18) Kết nạp đảng viên mới 100 đảng viên.

(19) Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên.

(20) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên.

(21) Mỗi đoàn thể CT-XH có trên 90% tổ chức cơ sở xếp loại khá trở lên.

(22) Mỗi đoàn thể CT- XH thu hút 81% đối tượng vào tổ chức.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Kinh tế:

- Thực hiện tốt các chính sách nhằm mời gọi, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn, tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ. Tăng cường kiểm soát, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên vật nuôi, cây trồng.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung nguồn lực cho xã Đồng Nơ, Tân Hiệp về đích xây dựng NTM trong năm 2019.

- Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của huyện; đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác giám sát nhằm nâng cao chất lượng các công trình xây dựng và hạ tầng giao thông.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai và môi trường. Giải quyết dứt điểm các trường hợp tranh chấp đất đai kéo dài; tiếp tục phối hợp, đôn đốc các sở, ngành tỉnh tham mưu UBND tỉnh cho chủ trương giải quyết các vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân đối với diện tích đất lâm phần giao về địa phương sau quy hoạch 03 loại rừng. Kiểm soát chặt chẽ vấn đề vệ sinh môi trường, nhất là tại các doanh nghiệp, trang trại, khu dân cư.

- Rà soát, xây dựng lại cơ cấu nguồn thu ngân sách của huyện; thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế, chuyển giá trốn thuế; phấn đấu thu hồi và xử lý nợ đọng thuế theo đúng quy định. Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách.

2. Văn hóa – xã hội:

- Tập trung chỉ đạo xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy lãnh đạo, quản lý, biên chế của ngành giáo dục đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đúng lộ trình theo Đề án 06 của Huyện ủy. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất giáo dục để đảm bảo đạt chỉ tiêu về trường chuẩn quốc gia, tiến tới thực hiện mô hình trường đa cấp học; đổi mới và nâng cao chất lượng quản lý giáo dục.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và phát triển nguồn nhân lực y tế từ huyện đến xã, đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế.

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 10 năm tái lập huyện và đón nhận Huân chương lao động hạng nhì; các hoạt động mừng Đảng, mừng Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, Hội chơi trâu Đình Thần Tân Khai. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; tiếp tục đẩy mạnh và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tập trung chỉ đạo công tác giảm nghèo đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra; ban hành nghị quyết chuyên đề về giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Quốc phòng – An ninh, nội chính

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo an toàn tuyệt đối các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra tại địa phương; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao; thực hiện tốt công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã; xử lý dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất quốc phòng.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích. Đảm bảo trật tự ATGT, phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của doanh nghiệp, người dân trong công tác phòng, chống cháy nổ.

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời các tình huống phức tạp, vụ việc đông người, vượt cấp, kéo dài.

- Các cơ quan tiến hành tổ tụng tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ giải quyết án, đảm bảo đạt chỉ tiêu của ngành.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhóm giải pháp phòng, chống tham nhũng theo Luật phòng, chống tham nhũng và Đề án của Tỉnh ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020”*.

4. Xây dựng hệ thống chính trị

4.1. Công tác xây dựng Đảng

- *Công tác chính trị tư tưởng:*

+ Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kế hoạch xây dựng văn kiện và các nội dung chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị chuyên đề năm 2019 về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân”.

+ Đổi mới phương pháp, hình thức tiếp cận, nắm bắt thông tin, tình hình diễn biến tư tưởng và dư luận xã hội của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, kết hợp đẩy mạnh công tác thông tin, định hướng tuyên truyền.

+ Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng công tác triển khai Nghị quyết; tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy.

+ Tiếp tục chỉ đạo quản lý, duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của Website Huyện ủy. Củng cố hệ thống mạng nội bộ từ huyện đến xã để phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của Huyện ủy. Duy trì tổ chức các hội nghị, cuộc họp của Huyện ủy với các đảng ủy xã bằng hình thức trực tuyến.

- Công tác tổ chức xây dựng Đảng:

+ Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Đề án số 06-ĐA/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị huyện đảm bảo lộ trình đề ra.

+ Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015 – 2020 và giai đoạn 2020 – 2025 gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đúng quy định, quy trình.

+ Thành lập Ban chỉ đạo, các tiểu ban phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện khóa XII; xây dựng Đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện khóa XII; chỉ đạo Đại hội Đảng bộ, chi bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 – 2025. Phê duyệt Đề án nhân sự Đại hội MTTQVN huyện nhiệm kỳ 2019 – 2024.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; phát triển đảng viên; công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019. Tiếp tục củng cố, phát triển các tổ chức đoàn thể và phát triển đảng viên trong loại hình doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước theo Kết luận 80-KL/TW của Ban Bí thư.

+ Rà soát, thẩm tra bảo vệ chính trị nội bộ đối với nguồn cán bộ, công chức trong nguồn quy hoạch giai đoạn 2015 – 2020 và 2020 – 2025.

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng:

+ Triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2019 đúng tiến độ; tăng cường giám sát, đôn đốc việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát.

+ Nắm tình hình dư luận, chủ động kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên; giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng và thi hành kỷ luật Đảng (nếu có).

- Công tác dân vận:

+ Tăng cường hướng về cơ sở nắm bắt tình hình các tầng lớp nhân dân để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng cho nhân dân.

+ Có giải pháp trong công tác vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đặc biệt là các hộ dân còn khiếu kiện, kéo dài, các hộ nằm trong vùng triển khai dự án. Xây dựng kế hoạch tăng cường tổ chức đối thoại với nhân dân theo Quyết định 780-QĐ/TU của Tỉnh ủy.

+ Tổ chức các hoạt động, phong trào thiết thực, hướng về cơ sở, tập trung mọi nguồn lực ưu tiên hỗ trợ 02 xã về đích nông thôn mới 2019.

4.2. Hoạt động của MTTQ, các đoàn thể

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thực hiện mỗi đoàn thể đảm nhiệm 01 chương trình

mục tiêu. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội MTTQ, Đại hội Hội LHTN Việt Nam cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực thi đua lao động sản xuất, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 10 năm tái lập huyện và chuẩn bị cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025; tập trung xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết năm 2019.

4.3. Công tác xây dựng chính quyền

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND huyện; nâng cao chất lượng các kỳ họp và tiếp xúc cử tri, thực hiện chất vấn giữa hai kỳ họp; nghiêm túc ghi nhận và chỉ đạo thực hiện các ý kiến đóng góp của cử tri và mặt trận tổ quốc trong việc thực hiện các chính sách. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của UBND huyện, các phòng, ban ngành, UBND các xã theo luật định để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm đề ra.

- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện, UBND các xã theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, nhân dân.

- Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức đối với các đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hớn Quản.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c UV.BCH Đảng bộ huyện,
- Các Ban Đảng, MTTQ & đoàn thể,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Đảng website HU,
- LĐVP, CV,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Xuân Hòa



PHỤ LỤC

23 chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết năm 2018

(Kèm theo Báo cáo số 265 -BC/HU ngày 18/11/2018 của Huyện ủy)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Kết quả thực hiện	So với Nghị quyết (%)
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	4,3	4,3	Đạt 100%
2	Tốc độ giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng	%	9,2	10,24	Vượt 1,04%
3	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội	Tỷ đồng	490	585	Vượt 19,39%
4	Thu ngân sách	Tỷ đồng	156	163,12	Vượt 5%
5	Số xã duy trì và được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	03	03	Đạt 100%
6	Số trường phấn đấu đạt chuẩn quốc gia	Trường	02	02	Đạt 100%
7	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	76,92	76,92	Đạt 100%
8	Số bác sỹ/ vạn dân	Bác sỹ	3,4	3,4	Đạt 100%
9	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	6,04	6,04	Đạt 100%
10	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 05 tuổi không chế	%	9	8,6	Đạt 95,55%
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng	%	95	95	Đạt 100%
12	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn	%	80,3	80,3	Đạt 100%
13	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”	%	92 trở lên	93	Vượt 1,1%
14	Tỷ lệ ấp, sóc và khu dân cư được công nhận giữ vững danh hiệu văn hóa	%	80 trở lên	83	Vượt 3,75%
15	Tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều giảm trong năm	%	0,5 – 0,6	1,07	Vượt 78,3%
16	Phấn đấu giải quyết việc làm	Lao động	2.900 - 3.100	3.437	Vượt 10,8%
17	Đào tạo nghề	Lao động	500	815	Vượt 63%
18	Phấn đấu xã Tân Khai được công nhận là thị trấn của huyện			Đạt	Đạt
19	Kết nạp đảng viên	Đảng viên	100	100	Đạt 100%
20	Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90	97,64	Đạt chỉ tiêu
21	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%	90	100	Đạt chỉ tiêu
22	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xếp loại khá trở lên	%	90	90	Đạt chỉ tiêu
23	Mỗi tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội thu hút đối tượng vào tổ chức	%	81	Trên 81	Đạt chỉ tiêu